

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trung tâm dịch vụ vận tải và bến xe phía Nam thành phố Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2013 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trung tâm dịch vụ vận tải và bến xe phía Nam Thành phố Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4703/STC-HCSN ngày 14 tháng 9 năm 2020 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trung tâm dịch vụ vận tải và bến xe phía Nam thành phố Thanh Hóa.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Dự án: Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trung tâm dịch vụ vận tải và bến xe phía Nam thành phố Thanh Hóa;
- Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị: đồng*

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	443.584.000	300.000.000	143.584.000
Ngân sách tỉnh	443.584.000	300.000.000	143.584.000

## 2. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị: đồng*

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng (làm tròn)	651.000.000	443.584.000
Chi phí khảo sát	149.000.000	60.000.000
Chi phí lập nhiệm vụ, điều tra lưu lượng giao thông	399.049.000	309.150.000
Chi phí lập nhiệm vụ, thẩm định nhiệm vụ	73.979.000	40.900.000
Chi phí khác	28.972.000	33.534.000

3. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*Đơn vị: đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
Tổng số	443.584.000			
- Tài sản cố định	443.584.000			
- Tài sản lưu động				

**Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

## 1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

*Đơn vị: đồng*

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	443.584.000	
- Ngân sách tỉnh	443.584.000	

Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là:

- Phải trả Viện Quy hoạch kiến trúc: 78.150.000 đồng
- Phải trả Công ty cổ phần phát triển đô thị Bền Vững: 40.900.000 đồng
- Phải trả Sở Giao thông vận tải: 20.834.000 đồng
- Phải trả Sở Tài chính: 3.700.000 đồng

1.2. Sở Giao thông vận tải (Chủ đầu tư) rút kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện dự án không đúng trình tự quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính: Tổng hợp nguồn kinh phí còn thiếu (Số tiền 143.584.000 đồng) trình UBND tỉnh phê duyệt cho đơn vị.

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa	443.584.000	

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 Quyết định;
  - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
  - Lưu: VT, CN.
- H1.(2020)QDPD\_QT BX Nam TPTH

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Liêm**